TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐST-DS	*Lộc Ninh , ngày 16 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 202;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn Đ, Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Ông Trần Hữu C, sinh năm 1954

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị G, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Văn Đ, ông Trần Hữu C và bà Võ Thị G đồng ý hủy các hợp đồng sau:

Hợp đồng đặt cọc ngày 24/6/2022, thỏa thuận chuyển nhượng đối với thửa đất có diện tích 5.934,4m^2 tọa lạc tại ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Hợp đồng thỏa thuận ngày 22/10/2022 thỏa thuận chuyển nhượng thửa đất diện tích 21m x 53m tọa lạc tại ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Các thửa đất thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00128 do UBND huyện L cấp ngày 25/12/2000 cho hộ bà Võ Thị G.

- Ông Trần Hữu C và bà Võ Thị G liên đới chịu trách nhiệm trả cho ông Phạm Văn Đ số tiền 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đ và ông C, bà G mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST không có giá ngạch và 7.000.000đ án phí DSST có giá ngạch, ông Đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai số 0010484 ngày 22/5/2023. Sau khi khấu trừ Chi cục THADS huyện Lộc Ninh trả lại cho ông Đ 6.925.000đ.

Ông C, bà G là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên